

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÌN HỒ  
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 27 /2020/HS-ST  
Ngày: 06 tháng 8 năm 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Tẩn A Sênh.

Ông: Cheo An Ngải.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Chèo Hồ Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà :*** Ông Tẩn Lưu Ngan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14 /2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13 /2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo: Phan Đức Ng, tên gọi khác: không; sinh năm 1987 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản H Q 1, xã P Kh, huyện S H, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan A L và con bà Phan Thị B (tên gọi khác là Phan Thị B'); vợ: Tẩn Thị L (tên gọi khác là Tẩn Thị N ); bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền sự: không; tiền án: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can và được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phan Đức Ng sau đó bị cáo đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú; Ngày 04 tháng 01 năm 2020 Phan Đức Ng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 26 tháng 5 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Thường tín, Thành Phố Hà Nội, xử phạt bị cáo 18 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số: 31/2020/HSST, hiện bị cáo đang thi hành án tại Trại giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội; Đến ngày 14 tháng 7 năm 2020 Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã trích xuất bị cáo từ Trại giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội đến phiên toà để xét xử. Hiện nay bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt.

\*Người bị hại:

Ông Hoàng Văn Đ- sinh năm 1977.

Địa chỉ: bản Ph Ế, xã P Kh, huyện S H, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt có lý do).

\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Tần A N ; sinh năm: 1965;

Địa chỉ: Bản H Q, xã P Kh, huyện S H, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Khoảng 21 giờ ngày 31 tháng 05 năm 2019, Phan Đức Ng sinh năm 1987 trú tại bản H Q 1, xã P Kh, huyện S H, tỉnh Lai Châu lấy xe máy HONDA Wave S BKS 24V1-005.19 của bố vợ là ông Tần A N sinh năm 1965 trú cùng bản, chiếc xe này do ông N đi ở lán nương nên gửi ở nhà Ng từ trước đó, Ng điều khiển xe đi từ nhà ở bản H Q1 đến nhà Lò Văn Đ bản Ph Ph, xã Pa Kh chơi. Khoảng 30 phút sau thì Ng đi xe về, trên đường về, Ng nảy sinh ý tưởng trộm cắp bình ắc quy của xe ô tô để trong bãi đất của nhà ông Đường Ngọc V (cách nhà ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1977 trú tại bản Ph Ế, xã P Kh, huyện S H khoảng 20 mét) thuộc bản Ph Ế, xã P Kh, huyện S H. Sau đó Ng đi xe máy, đến trước bãi đất để xe thì dừng xe lại lề đường và lấy đèn pin mang theo soi đường đi bộ vào vị trí để ô tô. Khi vào trong bãi, Ng thấy có 02 chiếc xe tải và 01 xe lu. Ng đi ra, dắt xe máy của mình lên một đoạn cách khoảng 20 mét rồi lấy kìm trong cốp xe và đi bộ vào bãi đất, đến vị trí chiếc xe tải lớn thì Ng dùng kìm tháo ốc vít của hộp để bình ắc quy phía bên trái của xe, gần thùng đựng xăng dầu rồi lấy 02 bình ắc quy ra đặt xuống đất. Sau đó Ng đi sang chỗ chiếc xe nhỏ ở giữa xe lu và xe tải lớn, đến vị trí ắc quy ở bên phải xe, dùng tay vặn dây thép, mở hộp, lấy 01 bình ắc quy đặt xuống đất, rồi đóng hộp, móc dây thép lại như cũ. Ng tay phải xách bình ắc quy vừa lấy được ở xe tải nhỏ đến chỗ 02 bình ắc quy lấy ra từ xe tải lớn và xách 01 bình ắc quy của xe tải lớn đi ra chỗ xe máy, sau đó quay lại bãi đất lấy nốt chiếc bình ắc quy còn lại của xe tải lớn (đã lấy ra khỏi xe từ lúc trước đó) mang ra xe máy. Ng lấy dây chun trong cốp xe máy, đặt 03 bình ắc quy vừa lấy được lên yên xe và buộc lại. Sau khi buộc xong, Ng chở 03 bình ắc quy vừa lấy được về nhà ở bản H Q01, cất ở giữa 02 khe giường ngủ của gia đình rồi đi ngủ. Khoảng 06 giờ ngày 01 tháng 06 năm 2019, ông Hoàng Văn Đ phát hiện bị mất 03 bình ắc quy ô tô bao gồm: 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100E loại 12V-100AH của chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 29C- 536.04 và 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100 loại 12V-100AH của chiếc xe ô tô tải mang biển kiểm soát 25-1564 nên trình báo Công an. Sau khi kiểm tra camera nhà ông Đường Ngọc V sinh năm 1972 trú tại bản Ph Ế, xã P Kh, huyện S H, tỉnh Lai Châu vào đêm 31 tháng 05 năm 2019 có ghi nhận hình ảnh một người đàn ông dắt xe máy qua bãi đất để xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ tiến hành triệu tập các đối tượng nghi vấn để làm rõ thì Phan Đức Ng đã khai nhận một nam thanh niên tên Lò Văn L bản bạc và cùng nhau trộm cắp 03 bình ắc quy xe ô tô để tại bãi đất vào đêm 31 tháng 05 năm 2019, đồng thời giao nộp 03 bình ắc quy đang cất giấu tại nhà Ng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 04 tháng 06 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Sìn Hồ, kết luận: Tổng giá trị tài sản định giá là 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-SH ngày 09 tháng 04 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Phan Đức Ng về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Đức Ng phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự ; xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 01 năm tù; áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án số 31/2020/HSST, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân Huyện Thường Tín, Thành Phố Hà Nội để tuyên phạt đối với bị cáo Phan Đức Ng; Xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, tịch thu và tiêu hủy: 01(một) đoạn dây cao su màu đen, dài 204 cm, rộng 1,7 cm và 01(một) chiếc đèn pin đeo đầu cũ đã qua sử dụng, không nhãn hiệu, màu đen đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội trộm cắp do không có giá trị sử dụng; Đối với 03 bình ắc quy, gồm (02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100E; loại 12V-100, loại 12V-100AH màu xanh và 01bình ắc quy nhãn hiệu GS N100 màu trắng, xanh, cũ đã qua sử dụng) sau khi định giá tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã trả lại 03 bình ắc quy cho người bị hại là ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1977, trú tại bản Ph É, xã P Kh, huyện S H, tỉnh Lai Châu. Người bị hại đã được nhận lại tài sản bị xâm phạm và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Đối với 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S 110, màu đỏ, đen, BKS 24V1- 005.19 cũ đã qua sử dụng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã xác định được đây là tài sản của ông Tẩn A N khi bị cáo Phan Đức Ng điều khiển chiếc xe và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ông N không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Tẩn A N; Về án phí: theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Gia đình bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bị hại là ông Hoàng Văn Đ có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu bị cáo Phan Đức Ng phải bồi thường thiệt hại gì về phần trách nhiệm dân sự. Đồng thời ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Tần A N, có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S 110, màu đỏ, đen, BKS 24V1- 005.19 là tài sản của gia đình ông Tần A N khi bị cáo Phan Đức Ng điều khiển chiếc xe máy và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ông N không biết nên ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình ông sử dụng làm phương tiện đi lại phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt. Ngoài ra ông không có ý kiến gì thêm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với nội dung hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31 tháng 05 năm 2019, tại bản Ph É, xã P Kh, huyện S H, tỉnh Lai Châu, Phan Đức Ng sinh năm 1987 trú tại bản H Q 1, xã P Kh, huyện S H đã thực hiện hành vi trộm cắp 03 bình ắc quy (bao gồm 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100E, loại 12V- 100AH màu trắng, xanh và 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS100, loại 12V- 100AH, màu trắng, xanh) có tổng giá trị 5.800.000 đồng của gia đình ông Hoàng Văn Đ . Bị cáo Phan Đức Ng là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hoàn toàn nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn có đồng tiền với mục đích sử dụng cho bản thân, bằng mọi thủ đoạn để có tài sản từ việc trộm cắp của người khác Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác với thủ đoạn lợi dụng sự đêm tối trong thời gian nghỉ ngơi của người bị hại, sự mất cảnh giác từ việc bảo vệ tài sản của chủ sở hữu, bị cáo Phan Đức Ng đã thực hiện hành vi trộm cắp 03 bình ắc quy (bao gồm 02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100E, loại 12V - 100AH màu trắng, xanh và

01 bình ắc quy nhãn hiệu GS100, loại 12V- 100AH, màu trắng, xanh) có tổng giá trị 5.800.000 đồng của gia đình ông Hoàng Văn Đ với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên năm 2009, bị cáo đã từng bị Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tuyên xử bị cáo 02 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số: 46/ 2009/ HSST ngày 22 tháng 7 năm 2009 của Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Mặt khác, sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can và được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số 34 ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ. Bị cáo không chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú mà tự ý trốn khỏi địa phương; Ngày 25 tháng 7 năm 2019 bị cáo bị truy nã theo Quyết định truy nã số 05 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ. Ngày 04 tháng 01 năm 2020 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội bắt quả tang và tạm giữ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Việc bị cáo thể hiện không chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, rồi bỏ trốn khỏi nơi cư trú đi lang thang nhằm trốn tránh hành vi phạm tội của mình đã gây ra, sau đó bị Tòa án nhân dân Huyện Thường Tín, Thành Phố Hà Nội xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 31/2020/HSST, ngày 26 tháng 5 năm 2020.

Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án số 31/2020/HSST, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân Huyện Thường Tín, Thành Phố Hà Nội để tuyên phạt đối với bị cáo Phan Đức Ng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng thời đã tự Ng và thoả thuận bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho người bị hại là ông Hoàng Văn Đ, theo biên bản thoả thuận lập vào ngày 13 tháng 6 năm 2020; bị cáo Phan Đức Ng là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên trình độ am hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, khó có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu để tiêu huỷ: 01(một) đoạn dây cao su màu đen, dài 204 cm, rộng 1,7 cm và 01 (một) chiếc đèn Pin đeo đầu cũ đã qua sử dụng, không nhãn hiệu, màu đen đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội trộm cắp

do không có giá trị sử dụng được; Đối với 03 bình ắc quy, gồm (02 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100E; loại 12V-100, loại 12V-100AH màu xanh, cũ đã qua sử dụng và 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS N100 màu trắng, xanh, cũ đã qua sử dụng) sau khi định giá tài sản, Cơ quan điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã trả lại 03 bình ắc quy cho người bị hại là ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1977, trú tại bản Ph Ế, xã P Kh, huyện S H, tỉnh Lai Châu. Người bị hại đã được nhận lại tài sản bị xâm phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Đối với 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S 110, màu đỏ, đen, BKS 24V1- 005.19 cũ đã qua sử dụng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà đã xác định được đây là tài sản hợp pháp của ông Tần A N. Khi bị cáo Phan Đức Ng điều khiển chiếc xe máy và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ông N không biết nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Tần A N, sinh năm 1965; trú tại Bản H Q, xã P Kh, huyện S H, tỉnh Lai Châu.

[7] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Hoàng Văn Đ, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tần A N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Gia đình bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 06 tháng 8 năm 2020; Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Đối với người đàn ông tên Lò Văn L, khoảng 24 tuổi, nhà ở Noong Hẻo theo lời khai của bị cáo Phan Đức Ng là người rủ bị cáo Ng cùng đi trộm cắp tài sản vào tối ngày 31/5/ 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã xác minh tại xã Noong Hẻo nhưng không có đối tượng nào tên L như mô tả của Ng nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Tần Thị Làn (tên gọi khác Tần Thị Nàn) sinh năm 1987, trú tại bản H Q 1, xã P Kh, huyện S H, tỉnh Lai Châu là vợ của Phan Đức Nguyệt, sau khi Ng trộm 03 bình ắc quy mang về nhà cất giấu. Nguyệt không nói gì cho chị Làn biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên chị Làn không biết. Do vậy chị Tần Thị Làn không phạm tội.

Thông qua vụ án này, đề nghị các cấp chính quyền địa phương xã Pa Khoá, huyện Sìn Hồ nơi bị cáo Phan Đức Ng đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền ý

thức chấp hành pháp luật cho nhân dân; có các biện pháp phòng ngừa, tăng cường đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn; quản lý chặt chẽ nhân hộ khẩu trên địa bàn, cảnh giác đề phòng bảo vệ tài sản của công dân của tổ chức và tài sản Nhà nước trên địa bàn và có các biện pháp bảo vệ giữ gìn trật tự an ninh xã hội.

Đối với người dân cần nâng cao ý thức cảnh giác, đề phòng và tự chủ động quản lý và bảo vệ tài sản của mình không tạo sự sơ hở để kẻ gian lợi dụng trộm cắp tài sản. Nếu phát hiện có đối tượng nghi vấn cần báo ngay cho cơ quan Công an gần nhất để có biện pháp phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm trên địa bàn.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.*

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố: bị cáo Phan Đức Ng phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

### **2. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Phan Đức Ng: **01**(một) năm tù,

Tổng hợp với hình phạt **18** tháng tù, tại bản án số: 31/2020/HSST, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân Huyện Thường Tín, Thành Phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 04 tháng 1 năm 2020.

### **3. Về hình phạt bổ sung:**

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

### **4. Về Xử lý vật chứng:**

Trả lại cho Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tần A N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WaveS 110, màu đỏ, đen, BKS 24V1-005.19 cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu và tiêu hủy: 01(một) đoạn dây cao su màu đen, dài 204 cm, rộng 1,7 cm và 01( một) chiếc đèn pin đeo đầu cũ đã qua sử dụng, không nhãn hiệu, màu đen đây là phương tiện công cụ dùng vào việc phạm tội trộm cắp do không có giá trị, không sử dụng.

*(tình trạng tang vật như biên bản giao nhận vật chứng, giữa Công an huyện Sìn Hồ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ lập hồi 16 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 4 năm 2020).*

**5. Về án phí sơ thẩm:** Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06 tháng 8 năm 2020); Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**7. Về biện pháp ngăn chặn:**

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Đức Ng để đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06 tháng 8 năm 2020).

*Nơi nhận:*

- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Pa Khoá;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hồng Ngoãn**